

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2017/HS-ST

Ngày: 15-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Bá T - Sinh năm 1977;

Nơi ĐKNK, ở: Thôn N, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Con ông Đỗ Bá T1 (Đã chết). Ông T1 là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, tặng Bằng khen vì đã có thành tích phục vụ chiến đấu và bà: Nguyễn Thị K (Đã chết);

Vợ: Đỗ Thị G - Sinh năm 1981;

Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 29/3/2017 Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1048 đối với Đỗ Bá T (Hình

Order Licensed Version to Remove Watermark

thức phạt tiền) về hành vi: Dùng nhà ở của mình để chứa bạc và cùng đồng bọn đánh bạc. Ngày 08/6/2017 T đã chấp hành xong quyết định. Chưa được xóa.

Nhân thân: Ngày 26/6/2007 Công an huyện G, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76 đối với Đỗ Bá T (Hình thức phạt tiền) về hành vi: Đánh bạc. Ngày 28/6/2007 T chấp hành xong quyết định. Đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2017 đến ngày 07/10/2017 chuyển tạm giam Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Bá T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

T là đối tượng nghiện ma túy đá. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 05/10/2017, T đi bộ từ nhà ở thôn Ngà, xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến nhà anh Bùi Bá P - Sinh năm 1989 trú tại Khu 6, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương với mục đích đòi tiền mà anh P nợ T trước đó. Tại nhà P, T có đòi số tiền trên thì P bảo không có tiền đồng thời nói với T “*Có ít đồ, có dùng thì lấy*”, T hiểu là P có ma túy đá, do là đối tượng nghiện ma túy đá nên T đồng ý mua để sử dụng. P đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. T cầm và cất vào túi quần đùi bên trái đang mặc, đồng thời đưa cho P số tiền 1.200.000 đồng. Hồi 14 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy, T đi bộ ra khu vực phố C thuộc Khu 6, thị trấn G, huyện G thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an thị trấn G, huyện G phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 5051/C54(TT2) ngày 03/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 2,149gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT:67, Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định là 1,706 gam Methamphetamine, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lộc đã bàn giao cho Chi cục THADS huyện Gia Lộc quản lý.

Tại bản cáo trạng số 122/VKS - HS ngày 27.11.2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Đỗ Bá T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố: Về tội danh: Bị cáo Đỗ Bá T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Xử phạt bị cáo Đỗ Bá T từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05-10-2017. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng (bên trong có 1,706 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định). Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 05/10/2017, tại khu vực phố C thuộc Khu 6, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Đỗ Bá T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần đùi bên trái 01 gói Methamphetamine với mục đích để sử dụng có trọng lượng 2,149 gam thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được Methamphetamine là một loại chất ma túy tổng hợp, Nhà nước cấm lưu hành, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua với trọng

lượng 2,149 gam Methamphetamine để sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Đỗ Bá T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Methamphetamine khi sử dụng có tác dụng trực tiếp vào não, gây kích thích thần kinh trung ương và có thể tạo ảo giác kéo dài. Methamphetamine có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1048 ngày 29/3/2017 Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương đối với Đỗ Bá T (Hình thức phạt tiền) về hành vi: Dùng nhà ở của mình để chứa bạc và cùng đồng bọn đánh bạc. Hơn nữa bị cáo có nhân thân không tốt: ngày 26/6/2007 Công an huyện G, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76 đối với Đỗ Bá T (Hình thức phạt tiền) về hành vi: Đánh bạc. Ngày 28/6/2007 T chấp hành xong quyết định. Điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bố bị cáo là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, tặng Bằng khen vì đã có thành tích phục vụ chiến đấu nên Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo.

BLHS năm 2015 quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Điều 249, khung hình phạt tù theo khoản 1 "từ 1 năm đến 5 năm" nhẹ hơn khung hình phạt tù theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 "từ 2 năm đến 7 năm". Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của BLHS năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Order Licensed Version to Remove Watermark

Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quá trình điều tra, Đỗ Bá T khai đã mua ma túy đá (Methamphetamine) của Bùi Bá P. Tuy nhiên lời khai, kết quả xét nghiệm, anh P không thừa nhận việc bán ma túy cho T, Ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý đối với P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- 1- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Bá T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- 2- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.
- Xử phạt bị cáo Đỗ Bá T 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05-10-2017.

3- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng số 5051/C54 (TT2) của Tổng cục Cảnh sát - Viện khoa học hình sự - Bộ Công an (trong có 1,706 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục THADS huyện Gia Lộc ngày 15/12/2017).

4- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Bá T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, Điều 234 BLTTHS:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND huyện Gia Lộc.
- Trại tạm giam Kim Chi CA tỉnh HD.
- Công an huyện Gia Lộc.
- Chi Cục THADS huyện Gia Lộc.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- L ưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trịnh Cẩm Vân

Order Licensed Version to Remove Watermark